 0086

**NỘI KIỂM HUYẾT HỌC - MỨC 1,2,3**

**(HAEM CNTL - LEVEL 1, 2, 3)**

**MÃ SẢN PHẨM:** HM 5162 **SỐ LÔ:** Xem trên nhãn chính

**ĐÓNG GÓI:** 3x2x4.5 ml **HẠN SỬ DỤNG**: Xem trên nhãn chính

# MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Sản phẩm này được sử dụng cho chuẩn đoán *in vitro*.

# CÁNH BÁO AN TOÀN

Vật liệu sinh học có tiềm ẩn nguy hiểm. Không được hút mẫu bằng miệng. Tuân thủ các quy trình xử lý hoá chất phòng lab thường quy. Mẫu được kiểm tra nguồn gốc và cho kết quả âm tính với HBsAg và kháng thể với HIV1, HIV 2 và HCV.Mẫu âm tính với xét nghiệm huyết thanh học đối với Syphilis (RPR hoặc STS). FDA đã công nhận phương pháp được sử dụng để tiến hành cho các thử nghiệm này. Tuy nhiên không có phương pháp nào đảm bảo không có tác nhân gây bệnh, do vậy khuyên cáo mẫu nội kiểm cần được xử lý theo phù hợp quy trình xử lý mẫu có khả năng gây truyền nhiễm bệnh và xử lý giống mẫu bệnh nhân.

Bảng dữ liệu Y tế và an toàn được cung cấp theo yêu cầu.

# ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ ĐỘ BỀN

Đặt mẫu thẳng đứng đúng hướng và luôn luôn bảo quản ở nhiệt độ +2oC đến +8oC khi chưa sử dụng. Không để nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp

# CHUẨN BỊ MẪU

Mở nắp lọ cẩn thận tránh làm thất thoát mẫu, hoàn nguyên với chính xác 2 ml nước cất. Đóng nắp cao su lại xoắn nhẹ đều để mẫu tan hết sau đó để yên trong 30 phút trước khi sử dụng.

# XÁC LẬP GIÁ TRỊ ĐÍCH

Mỗi lô nội kiểm được gửi tới các phòng xét nghiệm bên ngoài để xác lập giá trị. Giá trị được xác lập từ sự đồng nhất trong kết quả đạt được và kiểm soát nội bộ tại công ty Randox Laboratories. Giá trị đích được cung cấp cho từng thông số riêng lẻ và từng phương pháp.